TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 12/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Giới

Ông Thạch Ni

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Trương Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 12/5/2025, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 19/3/2025, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 11/4/2025 và Quyết Đ tạm ngừng phiên tòa số 01/2025/QĐST-HS ngày 08/5/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Anh Phong V; (Tên gọi khác: Bảo); Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/9/1994; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh P; Nơi cư trú (Chỗ ở hiện nay): Ấp D, xã H, huyện P, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn S, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị Cẩm V, sinh năm 1971; Có vợ là Văn Thị A Ngọc, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và 01 (một) con ruột, sinh năm 2017; Có 01 (một) chị, sinh năm 1990; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 10/9/2024 đến nay.

Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh K; (Tên gọi khác: Tý); Giới tính: Nam; Sinh ngày 31/7/2000; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 2, ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P; Nơi cư trú (Chỗ ở hiện nay): Đội 2, ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn Đ; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn

Văn C, sinh năm 1968 và bà Mạc Thị M; Sinh năm 1974; Có vợ là Thị Ngọc Y, sinh năm 1998 và 01 (một) con ruột, sinh năm 2022; Có 02 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2024 đến nay.

Có mặt.

3. Họ và tên: Đặng Văn Đ; (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/7/1998; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 3, ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P; Nơi cư trú (Chỗ ở hiện nay): Đội 3, ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn Đ; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Đặng Văn L, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị R (đã chết); Có 03 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: Ngày 29/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong bản án ngày 02/3/2023, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2024 đến nay.

Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1968

Trú tại: ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P

Có mặt

*Người làm chứng: Ông Đặng Văn L, sinh năm 1971

Trú tại: ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh P

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, Nguyễn Minh K, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 93M1-105.29 đến nhà Hoàng Anh Phong V, tại ấp Đ, xã P, huyện Đồng Phú chơi. Tại đây, V rủ K đến nhà của Đặng Văn Đ, tại ấp Đ, xã P, huyện Đồng Phú sử dụng ma túy đá thì K đồng ý. V điều khiển xe mô tô BKS 93M1-105.29 chở K dến nhà Đ và đi vào phòng ngủ, hỏi Đ có ma túy đá không thì Đ trả lời không có. V nói "đợi xíu anh quay lại" rồi rủ K đi mua ma túy về nhà Đ sử dụng thì K đồng ý. V điều khiển xe mô tô BKS 93M1-105.29 chở K đến khu vực trường Tiểu học P nói K đứng chờ, V đi mua ma túy đá của M (chưa rõ lai lịch) với số tiền 200.000đồng rồi cùng K quay trở lại nhà Đ. Lúc này, Đ đưa kéo, quẹt ga cho V cắt gói nylon chứa ma tuý đá rồi cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Đ để trên giường, V dùng quẹt ga đốt lửa vào nỏ thuỷ tinh để sử dụng ma tuý

cùng với K và Đ. Sau khi sử dụng ma túy xong, V và K về nhà V tại ấp D, xã H, huyện Đồng Phú.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, V tiếp tục rủ K đi mua ma túy về sử dụng thì K đồng ý. V điều khiển xe mô tô BKS 93M1-105.29 chở K đến khu vực trường Tiểu học P nói K đứng chờ rồi V đi mua ma túy đá của M với số tiền 200.000đồng rồi cùng K quay trở về nhà. Khi đi đến ấp Đ, xã P, huyện Đồng Phú thì bị Công an xã P dừng xe, kiểm tra, V ném xuống đất 01 (một) gói nylon (kích thước 2,8cm x 1cm) bên trong có tinh thể màu trắng, V Ki nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá. Công an xã P lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với V và niêm phong số ma túy trên để lập hồ sơ xử lý theo quy Đ pháp luật.

*Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nylon màu trắng dán kín kích thước (2,8 x 01) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể rắn màu trắng;

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VIVA màu xanh đen, BKS 93M1 - 105.29;

01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt, hình trụ, có đường kính đáy 0,043m, cao đến hết phần ống uốn cong 0,16m, bên trong có chất bám dính màu nâu;

01 (một) thẻ nhớ Camera hiệu AJHUA dung lượng 64gb;

01 (một) kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu vàng;

01 (một) quẹt ga màu đỏ, không có bánh đánh lửa.

Kết luận giám Đ số 970 ngày 16/9/2024, của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong gói nylon được niêm phong gửi giám Đ là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,1320 gam (không phẩy một ba hai không gam).

Kết luận giám Đ số 980 ngày 17/9/2024, của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Chất bám dính màu nâu (ký hiệu M) bám dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám Đ là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,0114 gam (không phẩy không một một bốn gam).

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 18/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với M là người bán ma tuý cho V, Cơ quan điều tra không xác Đ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Đối với Đặng Văn Lơn (cha của Đ) chủ nhà nhưng không biết việc Đ, V, K tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nên không xử lý.

Đối với ma túy đá trong nỏ thủy tinh, thu giữ của Đ có khối lượng là 0,0114 gam, do không đủ Đ lượng cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không xử lý.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và đề nghị Hội đồng xét xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt:

2.1.Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị cáo Hoàng Anh Phong V từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị cáo Hoàng Anh Phong V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01(một) năm 09 (chin) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hoàng Anh Phong V phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 01(một năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Minh K phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị

cáo Đặng Văn Đ từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.4. Do các bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn Đ, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

3.Về xử lý vật chứng:

3.1. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tich thu tiêu hủy:

01 (một) gói nylon màu trắng dán kín kích thước (2,8 x 01) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt, hình trụ, có đường kính đáy 0,043m, cao đến hết phần ống uốn cong 0,16m, bên trong có chất bám dính màu nâu; 01 (một) kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu vàng; 01 (một) quẹt ga màu đỏ, không có bánh đánh lửa.

3.2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị hoàn trả lại cho Nguyễn Văn Cương 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VIVA màu xanh đen, BKS 93M1 - 105.29.

3.3. Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ nhớ Camera hiệu AJHUA dung lượng 64gb.

Các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Cương yêu cầu xin nhận lại xe mô tô nhãn hiệu VIVA màu xanh đen, BKS 93M1 - 105.29.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quyết Đ, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết Đ, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ Ki nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét lời Ki, nhân tội của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, phù hợp với lời Ki của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận giám Đ số 970 ngày 16/9/2024 và Kết luận giám Đ số 980 ngày 17/9/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, được kiểm tra công Ki tòa phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/9/2024, Nguyễn Minh K cung cấp phương tiện (xe mô tô BKS 93M1-105.29) để Hoàng Anh Phong V chở Nguyễn Minh K đi mua ma túy, Đặng Văn Đ cung cấp địa điểm, công cụ sử dụng ma túy (Kéo, quẹt ga và bộ dụng cụ sử dụng ma túy), Hoàng Anh Phong V dùng kéo cắt gói nylon chứa ma tuý đá rồi cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Đ để trên giường, V dùng quẹt ga đốt lửa vào nỏ thuỷ tinh để tổ chức cho V, Đ, K cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Đ(Đội 3, ấp Đ, xã P, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước). Hành vi mà các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Đặng Văn Đ, Nguyễn Minh K đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Sau đó, khoảng 23 giờ ngày 09/9/2024, Hoàng Anh Phong V rủ Nguyễn Minh K đi mua 0,1320 ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại ấp Đ, xã P, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi mà các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản, sử dụng các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo biết rõ hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hành vi gieo rắc cái chết trắng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống của người nghiện ma túy, sẽ bị pháp luật nghiêm cấm. Vì phục vụ nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Anh Phong V,

Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy Đ của pháp luật.

[3] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn. Đối với vụ án "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo Hoàng Phong Anh V là người khởi xướng và là người thực hành, các bị cáo Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ tham gia với vai trò là người thực hành. Đối với vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Hoàng Phong Anh V là người khởi xướng và là người thực hành, bị cáo Nguyễn Minh K tham gia với vai trò là người giúp sức. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với từng hành vi của mình đã thực hiện.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ áp dụng khi quyết Đ hình phạt đối với các bị cáo V, K và Đ. Bị cáo V là người dân tộc thiểu số, bị cáo K có con còn nhỏ (sinh năm 2022), đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy Đ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ áp dụng khi quyết Đ hình phạt đối với các bị cáo V, K.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/9/2022, bị cáo Đặng Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bi cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội, các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K chưa có tiền án, tiền sự nên thuộc trường hợp có nhân thân tốt. Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội với tình tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nên bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[5] Căn cứ quyết Đ hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ tính răng đe, giáo dục.

Các bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn Đ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 các Điều 249, 255 của Bộ luật hình sự.

[6] Các hành vi khác:

Đối với M là người bán ma tuý cho V, Cơ quan điều tra không xác Đ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Đặng Văn Lơn (cha của bị can Đ) chủ ngôi nhà không biết việc Đ, V, K tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nên không xem xét, xử lý.

Đối với ma túy đá trong nỏ thủy tinh, thu giữ của Đ có khối lượng là 0,0114 gam, do không đủ Đ lượng cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không xem xét, xử lý.

[7]Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) gói nylon màu trắng dán kín kích thước (2,8 x 01) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt, hình trụ, có đường kính đáy 0,043m, cao đến hết phần ống uốn cong 0,16m, bên trong có chất bám dính màu nâu; 01 (một) kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu vàng; 01 (một) quẹt ga màu đỏ, không có bánh đánh lửa, là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VIVA màu xanh đen, BKS 93M1 - 105.29, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Văn Cương, ông Cương không biết Nguyễn Minh K lấy xe thực hiện việc phạm tội. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Nguyễn Văn Cương.

Đối với 01 (một) thẻ nhớ Camera hiệu AJHUA dung lượng 64gb là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đưa vào hồ sơ để lưu trữ theo quy Đ.

[8] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết Đ.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

1.Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt:

2.1.Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Hoàng Anh Phong V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Hoàng Anh Phong V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hoàng Anh Phong V phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/9/2024 (ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam).

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự; Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh K 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh K 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Minh K phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/9/2024 (ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam).

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Đặng Văn Đ 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 12/9/2024 (ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam).

2.4. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon màu trắng dán kín kích thước (2,8 x 01) cm, bên trong có chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt, hình trụ, có đường kính đáy 0,043m, cao đến hết phần ống uốn cong 0,16m, bên trong có chất bám dính màu nâu; 01 (một) kéo bằng kim loại, cán kéo bằng nhựa màu vàng; 01 (một) quẹt ga màu đỏ, không có bánh đánh lửa

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên trả lại cho Nguyễn Văn Cương 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VIVA màu xanh đen, BKS 93M1 - 105.29.

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ nhớ Camera hiệu AJHUA dung lượng 64gb.

4.Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Hoàng Anh Phong V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy Đ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước (01);*
- *VKSND huyện Đồng Phú (01);*
- *THADS huyện Đồng Phú (01);*
- *Phòng PV06 Công an tỉnh BP*
- *TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);*
- *Lưu (02).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng